TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ Phiên toà : Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thiếu Phương.

Bà Bế Thị Thủy.

- Th ký phiên toà: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Nông Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại: Phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 11 tháng 5 năm 1982 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Nông Tiến D, sinh năm 1954 và con bà Nông Thị V, sinh năm 1954 (Đã chết); có 03 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tràng Định từ ngày 03/11/2017 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nông Văn H1, sinh năm 1987; trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Mai Đức A, sinh năm 1986; trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn T1; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Nông Thanh C, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Hùng V, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Công T2, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ, ngày 03/11/2017 tại khu vực thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm: 04 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng thu được trên tay trái của H; 01 điện thoại di động IPHONE vỏ màu trắng, sử dụng số thuê bao 0913723652; 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 01629777362; 01 xe mô tô JupiterV biển kiểm soát: 12T1-04726 vỏ màu bạc và số tiền 1.240.000 đồng. Nông Văn H khai nhận 04 gói chất bột màu trắng Công an huyện thu giữ là chất ma túy Heroine H đang trên đường đem đi bán thì bị bắt.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn H, kết quả: Thu giữ được 08 miếng giấy nhỏ màu trắng ở trong phòng ngủ của H, 22 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng tại túi áo khoác của H treo trên tường trong phòng ngủ của H, 01 điện thoại di động màu đỏ nhãn hiệu LVMOBILE và 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu IPHONE ở trong phòng ngủ của H; 28 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đựng trong bao thuốc lá hiệu 555 tại túi áo của H, 10 gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục đựng trong bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE để trên gác xép và số tiền 16.510.000 đồng ở trong cặp da để trên gác xép.

Tại bản Kết luận giám định số 05/KL-PC54, ngày 05/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Nông Văn H, ngày 03/11/2017 là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,086 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng có trong 60 gói nhỏ thu giữ được khi khám xét nơi ở Nông Văn H ngày 03/11/2017 là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 4,961 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn H khai nhận: Về nguồn gốc số ma túy Công an huyện thu giữ khi bắt quả tang, số ma túy thu giữ được khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn H và số ma túy H bán cho những người nghiện ma túy là do Mai Đức A gửi qua xe khách 03 lần cho H bán, sau khi bán được ma túy sẽ gửi lại cho A tiền mua ma túy còn lãi thì chia đôi mỗi người một nửa, cụ thể: Lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 10 năm 2017 A gửi cho H 04 gói ma túy Heroine dạng cục với giá 2.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 20/10/2017 A gửi cho H 06 gói ma túy Heroine dạng cục với giá 3.000.000 đồng; lần thứ ba

vào ngày 01/11/2017 A gửi cho H 10 gói ma túy Heroine dạng cục với giá 5.000.000 đồng. Tất cả các lần nhận ma túy trên đều vào khoảng 20 giờ, khi xe khách gọi thì H ra cổng làng K, xã Đ đón xe khách chạy tuyến Hà Nội - T để nhận ma túy. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 10 đến cuối tháng 10 năm 2017, H đã chuyển tiền cho Mai Đức A 03 lần với tổng số tiền 24.000.000 đồng, cụ thể: Lần thứ nhất H gửi cho A 4.000.000 đồng, lần thứ hai H gửi cho A 10.000.000 đồng, hai lần này H đều gửi theo đường xe khách chạy tuyến T - Hà Nội; lần thứ ba H nhờ Nông Văn T1 (là người cùng thôn với H) cầm hộ 10.000.000 đồng đem xuống Bắc Ninh cho A.

Qua điều tra đã xác định được từ đầu tháng 10 năm 2017 H bán ma túy rất nhiều lần, cho nhiều người nghiện chất ma túy, H không nhớ được cụ thể mà chỉ nhớ những lần bán sau: Bán cho Nông Thanh C 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất vào khoảng 16 giờ, ngày 02/11/2017 tại khu vực thôn B, xã Đ, H bán cho C 02 gói ma túy Heroine với giá 190.000 đồng; lần thứ hai khoảng 08 giờ ngày 03/11/2017 tại cổng làng thôn K, xã Đ, H bán cho C 02 gói ma túy Heroine với giá 180.000 đồng. Bán cho Hoàng Hùng V 01 lần vào khoảng 14 giờ ngày 02/11/2017 tại khu vực thôn B, xã Đ, 01 gói ma túy Heroine với giá 95.000 đồng. Bán cho Nguyễn Công T2 01 lần vào khoảng 08 giờ, ngày 03/11/2017 tại khu vực thôn K, xã Đ 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Bán cho Bùi Xuân T 03 lần, cụ thể: Khoảng 16 giờ, ngày 02/11/2017 H bán cho T 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Ngoài ra trước đó T còn cầm cố với H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE để lấy 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng và cầm cố chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LVMOBILE để lấy 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, do thời gian xảy ra đã lâu nên T và H không nhớ được cụ thể.

Tại Cáo trạng số 14/KSĐT ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với Nông Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phần tranh luận Vị đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 về hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, quy định chỉ áp dụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018, như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm nói trên nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là là điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về tang vật đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm

2015: Tịch thu để tiêu hủy 03 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 08 mảnh giấy mầu trắng. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 04 điện thoại di động; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F1- 04726 đây là tài sản của người khác nên trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 2.750.000 đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 15.000.000 đồng trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 10 giờ, ngày 03/11/2017, tại khu vực thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua khám xét thu giữ tại tay trái của H được 04 gói chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,086 gam (đã trừ bì). Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn H, Cơ quan điều tra đã thu giữ được: 60 gói chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 4,961 gam (đã trừ bì). Tổng số thu giữ được của H là 64 gói chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng là 5,047 gam (đã trừ bì). Qua điều tra đã xác định được Nông Văn H đã 03 lần mua ma túy Heroine về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. H đã bán ma túy cho Nông Thanh C, Hoàng Hùng V, Nguyễn Công T2 và Bùi Xuân T nhiều lần, mỗi lần bán từ 01 đến 02 gói, mỗi gói bán với giá 100.000đ. Như vậy là đủ cơ sở kết luận Nông Văn H mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và mua bán với số lượng trên 05 gam Hêroine là đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền quản lý tân dược của Nhà nước, gây dư luận xấu trong nhân dân, reo rắc những tệ nạn xã hội tại địa phương, bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi và nghiện chất ma tuý nên cố ý vi phạm pháp luật nhằm kiếm lời và có chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải xử lý bị cáo về hình sự đồng thời xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Nhận thấy cáo trạng truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và với số lượng 5 gam chất Heroine trở lên là đúng người, đúng tội. Theo điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, quy định chỉ áp dụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018, thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt đối với bị cáo và là ngang bằng với điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ: Thấy tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, do đó, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo đã bán chất ma túy với số lượng lớn để thu lời bất chính nên cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo một khoản tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[3] Về vật chứng 03 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 08 mảnh giấy mầu trắng là chấy ma túy và vật sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy. Còn 04 điện thoại di động đây là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F1- 04726 đây là tài sản của người khác nên trả lại cho chủ sở hữu là Nông Văn H1. Số tiền 2.750.000 đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu để sung công quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng do bị cáo được trả công chạy xe công nông.

[4] Đối với Mai Đức A, theo lời khai của H nguồn ma túy có được là do Mai Đức A gửi qua xe ô tô khách "V" cho H. Qua xác minh điều tra A không thừa nhận gửi ma túy cho H và cũng không nhận được khoản tiền nào của H gửi cho A, hơn nữa qua xác minh xe khách "V" không có xe nào về đến huyện T trong khoảng thời gian là 20 giờ và cũng không được chở thùng hàng giao cho nam thanh niên nào ở thôn K, xã Đ nên không có căn cứ nào để xử lý Mai Đức A trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Nông Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 03 tháng 11 năm 2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, phạt tiền đối với bị cáo Nông Văn H 15.000.000đ (*Mười năm triệu đồng)* để sung công quỹ Nhà nước.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử lý như sau:

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 03 phong bì niêm phong mẫu vật giám định; 08 mảnh giấy trắng.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 04 điện thoại di động.

Trả lại cho anh Nông Văn H1 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F1- 04726.

(Các vật chứng trên chi tiết miêu tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 2.750.000đ *(Hai triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Nông Văn H; trả lại cho bị cáo Nông Văn H

15.000.000đ *(Mười năm triệu đồng)* nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền phạt bổ sung, số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054413.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo Giấy ủy nhiệm chi số 05 ngày 28/3/2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người đó.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tràng Định;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lương Đình Phương